

Số: 156 /TB-UBND

Bình An, ngày 08 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và kết quả thẩm định hồ sơ các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ.

Căn cứ Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính Phủ quy định chi tiết trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và việc khen thưởng tổng kết kháng chiến;

Căn cứ Thông tư số 02/2024/TT-BNV ngày 12/6/2024 của Bộ Nội vụ Quy định biện pháp thi hành Nghị định số 28/2024/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Hướng dẫn số 03/HD-SNV ngày 23/9/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Bình Dương về việc hướng dẫn xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” theo Nghị định số 28/2024/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 2951/UBND-NV ngày 09/10/2024 của UBND thành phố Dĩ An về việc khen thưởng thành tích kháng chiến,

Nay UBND phường Bình An thông báo thời gian tiếp nhận hồ sơ và kết quả thẩm định hồ sơ các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” theo Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ như sau:

I. Đối tượng áp dụng, mốc thời gian để tính khen thưởng, số lượng hồ sơ:

1. Đối tượng áp dụng thực hiện theo quy định tại Điều 2 của Nghị định số 28/2024/NĐ-CP của Chính phủ, như sau:

1.1. Thanh niên xung phong có thành tích trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, hoàn thành nhiệm vụ, có thời gian tại ngũ từ đủ 24 tháng trở lên.

1.2. Thanh niên xung phong hy sinh khi làm nhiệm vụ trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, đã được công nhận liệt sĩ.

2. Mốc thời gian để tính khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 5 của Nghị định số 28/2024/NĐ-CP của Chính phủ, như sau:

2.1. Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp từ ngày 15 tháng 7 năm 1950 đến ngày 20 tháng 7 năm 1954.

2.2. Thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mỹ từ ngày 21 tháng 7 năm 1954 đến ngày 30 tháng 4 năm 1975:

a) Chống đế quốc Mỹ ở miền Bắc.

b) Chống đế quốc Mỹ ở miền Nam.

c) Làm nhiệm vụ giúp nước bạn Lào từ tháng 5 năm 1972 đến tháng 12 năm 1975.

2.3. Thời kỳ bảo vệ Tổ quốc:

a) Chiến tranh biên giới Tây Nam từ tháng 5 năm 1975 đến ngày 07 tháng 01 năm 1979;

b) Chiến tranh biên giới phía Bắc từ tháng 02 năm 1979 đến ngày 31 tháng 12 năm 1988;

c) Làm nhiệm vụ giúp nước bạn Lào từ tháng 5 năm 1975 đến ngày 31 tháng 12 năm 1988;

d) Làm nhiệm vụ quốc tế ở nước bạn Cam-pu-chia từ tháng 01 năm 1979 đến ngày 31 tháng 8 năm 1989;

đ) Truy quét Ful-rô từ tháng 5 năm 1975 đến tháng 12 năm 1992.

3. Hồ sơ đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 28/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

Số lượng hồ sơ: 04 bộ. Thành phần hồ sơ gồm:

a) Bản khai đề nghị xét tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” theo Mẫu số 01 tại Phụ lục I kèm theo Thông báo này. Trường hợp Thanh niên xung phong già, yếu hoặc đã hy sinh, tử trận thì do đại diện thân nhân đứng tên lập bản khai theo Mẫu số 02 tại Phụ lục I kèm theo Thông báo này.

b) Một trong các giấy tờ sau đây đảm bảo tính pháp lý chứng minh là Thanh niên xung phong:

Thẻ đội viên Thanh niên xung phong; Quyết định, lý lịch, trong đó ghi rõ là Thanh niên xung phong và phiên hiệu đơn vị Thanh niên xung phong; Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp trước khi Thanh niên xung phong trở về địa phương như: Giấy chứng nhận hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị quản lý Thanh niên xung phong; Giấy chuyển thương, chuyển viện, phiếu sức khỏe; Giấy khen trong thời gian tham gia lực lượng Thanh niên xung phong; Giấy chứng nhận tham gia Thanh niên xung phong; Giấy điều động công tác, bổ nhiệm, giao nhiệm vụ. Thông tin cần thể hiện rõ thời gian đi Thanh niên xung phong.

Giấy chứng nhận Thanh niên xung phong của Hội (Ban Liên lạc) Cựu Thanh niên xung phong cấp tỉnh xác nhận thời gian đi và thời gian hoàn thành nhiệm vụ trở về của Thanh niên xung phong.

Văn bản xác nhận phiên hiệu đơn vị Thanh niên xung phong của cơ quan có thẩm quyền theo quy định hiện hành kèm theo tài liệu chứng minh cá nhân đi Thanh niên xung phong tại phiên hiệu đơn vị đó hoặc Quyết định hưởng trợ cấp, hưởng chính sách đối với Thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc của cơ quan có thẩm quyền ban hành kèm theo danh sách Thanh niên xung phong.

Lý lịch cán bộ hoặc lý lịch đảng viên có thể hiện thời gian tham gia Thanh niên xung phong khai trước ngày Quyết định số 104/1999/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 1999 có hiệu lực thi hành; riêng đối với Thanh niên xung phong cơ

sở miền Nam, lý lịch khai trước năm 1995. Lý lịch đảng viên được sao y bản chính và có xác nhận của cấp ủy đảng nơi đảng viên sinh hoạt.

c) Đối với trường hợp được công nhận là liệt sĩ thì hồ sơ đề nghị gồm Bản khai Thanh niên xung phong hy sinh khi làm nhiệm vụ đã được công nhận là Liệt sĩ theo Mẫu số 02 tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 28/2024/NĐ-CP của Chính phủ và bản sao y Bằng công nhận Liệt sĩ hoặc Bằng Tổ quốc ghi công hoặc các giấy tờ xác nhận là liệt sĩ của cấp có thẩm quyền.

4. Thời gian và địa điểm tiếp nhận hồ sơ:

- Thời gian nộp hồ: Từ ngày ra thông báo cho đến hết **ngày 31/01/2025**.
- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ một cửa của UBND phường Bình An (gặp bà Ao Thị Mỹ Hậu - Cán bộ Nội vụ phường).

II. Kết quả thẩm định hồ sơ các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” theo Nghị định số 28/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” là 06 hồ sơ. Trong đó:

1. Số hồ sơ đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” là **02 hồ sơ**.
2. Số hồ sơ chờ bổ sung các giấy tờ của cấp có thẩm quyền xác nhận thời gian đi và thời gian hoàn thành nhiệm vụ trở về của Thanh niên xung phong là **03 hồ sơ**.
3. Số hồ không đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” là **01 hồ sơ**.

(Có danh sách trích ngang kèm theo)

Trên đây là thông báo thời gian tiếp nhận hồ sơ và kết quả thẩm định hồ sơ các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” theo Nghị định số 28/2024/NĐ-CP của Chính phủ của UBND phường Bình An./.

Nơi nhận:

- CT, PCT;
- Đài truyền thanh phường;
- Trưởng BDH 5 KP;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**
Vũ Thị Hiền

DANH SÁCH
XÉT TẶNG, TRUY TẶNG “HUY CHƯƠNG THANH NIÊN XUNG PHONG VÊ VANG
(Kèm theo Thông báo số: 156 TB-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2024 của UBND phường Bình An)

S T T	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán	Nơi đăng ký thường trú	Ngày tham gia TNXP		Nơi đi TNXP	Đơn vị TNXP	Địa bàn hoạt động	Tổng thời gian tham gia TNXP	Ghi chú
					Ngày tháng năm đi TNXP	Ngày tháng năm về TNXP					
1	Nguyễn Doãn Đức	13/7/1952	Nghệ An	473C/8, Kp Nội Hóa 1, phường Bình An	6/1972	6/1975	Cầu Bùng, Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	C2896 N289	Cầu Bùng, Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	03 năm	Chờ bổ sung các giấy tờ của cấp có thẩm quyền xác nhận thời gian đi và thời gian hoàn thành nhiệm vụ của TNXP
2	Cái Viết Tất	10/7/1950	Quảng Binh	38A, KP Bình Thung 2, phường Bình An	10/7/1969	10/3/1973	Tuyến đường 16, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình	759 N119 P31	Đường 16, Ngã Ba dân chủ vào Sông Sê Măng Hiên (Mở đường xe chạy)	03 năm 8 tháng	Chờ bổ sung các giấy tờ của cấp có thẩm quyền xác nhận thời gian đi và thời gian hoàn thành nhiệm vụ của TNXP
3	Ngô Thị Lợi	4/6/1951	Quảng Binh	38A, KP Bình Thung 2, phường Bình An	10/7/1969	10/3/1973	Tuyến đường 16, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình	759 N119 P31	Đường 16, Ngã Ba dân chủ vào Sông Sê Măng Hiên (Mở đường xe chạy)	03 năm 8 tháng	Chờ bổ sung các giấy tờ của cấp có thẩm quyền xác nhận thời gian đi và thời gian hoàn thành nhiệm vụ của TNXP

4	Tạ Thị Nam	20/5/1950	Thanh Hóa	326B/24, Nội Hóa 1, phường Bình An	17/3/1969	29/3/1972	Xã Minh Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	C2 B17 đoàn 559	Nghệ An, Quảng Bình đến Hà Tĩnh, Quảng Trị (Làm đường giao thông)	03 năm	Đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng "Huy chương TNXP về vàng"
5	Bùi Bá Lân	05/9/1952	Thanh Hóa	326B/24, KP Nội Hóa 1, phường Bình An	17/9/1969	25/9/1975	Xã Minh Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	C2 D17 đoàn 559	Nghệ An, Quảng Bình đến Hà Tĩnh, Quảng Trị (Làm đường giao thông)	03 năm	Không đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng "Huy chương TNXP về vàng"
6	Hà Thị Nguyệt	10/10/1948	Thái Bình	125A/9, KP Nội Hóa 1, phường Bình An	10/12/1965	26/8/1970	Xã Đông Hòa, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	C932, Đơn vị tiểu đoàn 81, Trạm 14, Đoàn 559	Đường 20 quyết thắng giữ chốt K12	04 năm 08 tháng	Đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng "Huy chương TNXP về vàng"